

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VP7
V/v thực hiện Nghị định
số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2025

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Ngày 31/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 178/2024/NĐ-CP về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (Nghị định số 178/2024/NĐ-CP); để triển khai thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định, UBND tỉnh giao:

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố

1.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị định số 178/2024/NĐ-CP tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để biết và thực hiện theo đúng quy định.

1.2. Ban hành Quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện sắp xếp và giải quyết chính sách, chế độ ngay sau khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và văn bản khác có liên quan; các cơ quan, đơn vị xây dựng Quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý phù hợp với đặc điểm tình hình và thực tiễn của cơ quan đơn vị theo các tiêu chí tại Điều 6 Nghị định 178/2024/NĐ-CP cụ thể như sau:

a) Về tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:

- Về chính trị tư tưởng: (a) Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; (b) Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; (c) Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; (d) Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.

- Về đạo đức, lối sống: (a) Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa; (b) Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị; (c) Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh; (d) Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

- Về tác phong, lề lối làm việc: (a) Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ; (b) Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; (c) Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ; (d) Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

- Về ý thức tổ chức kỷ luật: (a) Chấp hành sự phân công của tổ chức; (b) Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác; (c) Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định; (d) Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

b) Tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất:

- Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý: Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi cơ quan, tổ chức, đơn vị; Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra,

giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; khối lượng, tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ; Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

c) Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã đạt được:

Phải xác định rõ sản phẩm cụ thể gắn với từng vị trí việc làm, tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả, thời điểm đánh giá theo quý, tháng hoặc tuần (nếu có); căn cứ để xác định tỉ lệ % mức độ hoàn thành công việc; các tiêu chí thành phần để đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có tính đến tỷ lệ khối lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện so với khối lượng công việc chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị; khuyến khích áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật.

1.3. Tiến hành rà soát tổng thể, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý để xác định đối tượng phải nghỉ việc, các trường hợp tự nguyện có đơn xin nghỉ và đủ điều kiện theo quy định do sắp xếp tổ chức bộ máy thuộc đối tượng được hưởng chính sách, chế độ đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Văn bản số 31/CV-BCĐTKNQ18 ngày 04/01/2025 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ; lập danh sách và dự toán kinh phí thực hiện trình UBND tỉnh xem xét, quyết định (*qua Sở Nội vụ, Sở Tài chính*).

- Xây dựng kế hoạch cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý tăng cường đi công tác ở cơ sở đảm bảo tỷ lệ khoảng 5% theo quy định và đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sau sắp xếp; các cơ quan, đơn vị tổ chức tiếp nhận, tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường về địa phương mình.

Các cơ quan, đơn vị đề xuất danh sách cán bộ, công chức, viên chức tăng cường đi công tác ở cơ sở hưởng chính sách, chế độ theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ gửi về Sở Nội vụ trước ngày 15/3 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt (*trừ cán bộ, công*

chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy quyết định).

- Xây dựng quy chế nâng bậc lương có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó có quy định nâng lương vượt một bậc và quy chế tiền thưởng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 13 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Hàng năm, căn cứ tình hình thực tế các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch thực hiện chính sách, chế độ năm sau liền kề theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ gửi về Sở Nội vụ trước ngày 15/12 để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Kịp thời thực hiện chi trả chính sách cho các đối tượng theo quy định của pháp luật; tổng hợp chế độ báo cáo định kỳ theo quy định và báo cáo chuyên đề, đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện báo cáo Bộ Nội vụ, UBND tỉnh theo quy định.

- Thẩm định đối tượng đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện chính sách, chế độ theo quy định, đề nghị Sở Tài chính thẩm định, bố trí kinh phí thực hiện đề tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách các đối tượng hưởng chính sách, chế độ theo đúng quy định.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện các chính sách, chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ; phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức đi công tác ở cơ sở.

3. Sở Tài chính

- Thẩm định, bố trí kinh phí tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh hàng năm ban hành kế hoạch thực hiện các chính sách, chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy triển khai thực hiện các chính sách, chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của cấp

có thẩm quyền; định kỳ trước 31/12 hàng năm gửi kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ.

(Gửi kèm Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ, Văn bản số 31/CV-BCĐTKNQ18 ngày 04/01/2025 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP1, VP7.
PH_VP7_CV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn